

THÔNG BÁO

V/v: **Chọn, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022**
Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long

Kính gửi: Quý vị công đồng Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long;

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long sắp kết thúc nhiệm kỳ hoạt động của mình sau khi bổ nhiệm các ứng cử viên ứng cử trong năm 2017. Hội đồng quản trị thông báo tới Quý công đồng và các ứng cử viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2017 – 2020 để tiếp tục ứng cử trong năm 2017 như sau:

I. Tiêu chuẩn, điều kiện cần, ứng cử vào Hội đồng quản trị:

1. Tiêu chuẩn của các ứng cử viên cần ứng cử vào Hội đồng quản trị (theo Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014):

Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc diện không được quyền lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật này;

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhậm chức tại các công ty khác, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.

Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và ứng cử viên quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của ứng cử viên quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm ứng cử viên quản lý công ty mà.

2. Điều kiện cần, ứng cử vào Hội đồng quản trị: Khoản 2, khoản 3 Điều 24 Điều lệ công ty quy định như:

Các công đồng nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền biểu quyết tập thể tại những cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị. Công đồng nhóm nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty (01) thành viên; từ 10% đến dưới 30% của công ty có quyền biểu quyết của công ty (02) thành viên; từ 30% đến dưới 40% của công ty có quyền biểu quyết của công ty (03) thành viên; từ 40% đến dưới 50% của công ty có quyền biểu quyết của công ty (04) thành viên; từ 50% đến dưới 60% của công ty có quyền biểu quyết của công ty (05) thành viên; từ 60% đến dưới 70% của công ty có quyền biểu quyết của công ty (06) thành viên; từ

70% n d i 80% c c t i a b y (07) ng viên và t 80% n d i 90% c c t i a tám (08) ng viên.

Tr ng h p s l ng các ng viên H i ng qu n tr thông qua c và ng c v n không s l ng c n thi t, H i ng qu n tr ng nhi m có th c thêm ng c viên ho c t ch c c theo m t c ch do công ty quy nh. C ch c hay cách th c H i ng qu n tr ng nhi m c ng c viên H i ng qu n tr ph i c công b r ã ràng và ph i c i h i ng c ô ng thông qua tr c khi ti n hàng c .

II. Tiêu chu n, i u ki n c , ng c vào Ban Ki m soát:

1. Tiêu chu n c a các ng viên c c vào Ban ki m soát (theo i u 164 Lu t Doanh nghi p 2014):

(1) Ki m soát viên ph i có tiêu chu n và i u ki n sau ây:

a) Có n ng l c hành vi dân s y và không thu c i t ng b c m thành l p và qu n lý doanh nghi p theo quy nh c a Lu t này;

b) Không ph i là v ho c ch ng, cha , cha nuôi, m , m nuôi, con , con nuôi, anh ru t, ch ru t, em ru t c a thành viên H i ng qu n tr , Giám c ho c T ng giám c và ng i qu n lý khác;

c) Không c gi các ch c v qu n lý công ty; không nh t thi t ph i là c ô ng ho c ng i lao ng c a công ty, tr tr ng h p i u l công ty có quy nh khác;

d) Các tiêu chu n và i u ki n khác theo quy nh khác c a pháp lu t có liên quan và i u l công ty.

(2) Ki m soát viên công ty c ph n niêm y t, công ty do Nhà n c n m gi trên 50% v n i u l ph i là ki m toán viên ho c k toán viên.

2. i u ki n c , ng c vào Ban ki m soát nhi m k 2011 – 2016: Kho n 2 i u 33 i u l công ty quy nh:

Các c ô ng có quy ng p phi u bi u quy t c at ng ng i l i v i nhau c các ng viên vào Ban ki m soát. C ô ng ho c nhóm c ô ng n m gi t 5% n d i 10% s c ph n có quy n bi u quy t c c m t (01) ng viên; t 10% n d i 30% c c t i a hai (02) ng viên; t 30% n d i 40% c c t i a ba (03) ng viên, t 40% n d i 50% c c t i a b n (04) ng viên; t 50% n d i 60% c c t i a n m (05) ng viên.

III. H s c , ng c :

H s c , ng c vào H QT và BKS bao g m:

n xin c ho c ng c tham gia H QT ho c BKS (theo m u);

S y u lý l ch ng c viên t khai (theo m u);

CMND, H chi u n u là Vi t Ki u, ng i n c ngoài và các v n b ng ch ng ch ng nh n trình v n hóa, trình ch uyên môn.

Quý v c ô ng có th download các m u tài li u trên website c a công ty.

IV. Lựa chọn các thành viên

Dựa trên các thành viên, thành viên của các công ty, nhóm công ty và các hồ sơ kèm theo của các thành viên, Hội đồng quản trị công ty sẽ lập danh sách các thành viên áp dụng ưu tiên quy định bổ sung vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022.

V. Thời gian và địa chỉ Hội thảo, thành viên

Hội thảo, thành viên công ty sẽ diễn ra vào ngày 23/02/2017 (tính theo đúng (b) theo địa chỉ sau:

Địa chỉ liên hệ: Ms Nguyễn Ngọc Bích Ly – Thư ký Hội đồng quản trị.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cổ Long

Số 150, Đường 14/9, Phường 5, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC VỤ**

NGUYỄN VĂN SANG